

Điều 3. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai — Kon Tum và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 1984

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

GIAO THÔNG VẬN TẢI — NỘI THƯƠNG
**QUYẾT ĐỊNH liên bộ số 123-QĐ/
LB ngày 15-12-1984 quy định
tỷ lệ hao hụt muối trong vận
chuyên bằng ô-tô.**

BỘ TRƯỞNG

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI — BỘ NỘI
THƯƠNG**

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ kết quả khảo sát tỷ lệ hao hụt muối vận chuyên bằng ô-tô giữa Cục vận tải ô-tô Bộ Giao thông vận tải và Công ty muối Bộ Nội thương;

Căn cứ đề nghị của vụ trưởng Vụ vận tải Bộ Giao thông vận tải và giám đốc Công ty muối Bộ Nội thương;

Trong khi chờ Nhà nước chính thức ban hành tỷ lệ hao hụt cho phép của từng loại hàng hóa trong quá trình vận chuyên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo quyết định này quy định về tỷ lệ hao hụt muối trong vận chuyên bằng ô-tô.

Điều 2. — Các đồng chí Vụ trưởng Vụ vận tải, Cục trưởng Cục ô-tô, Giám đốc Công ty muối có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thi hành quyết định này.

Điều 3. — Quyết định này áp dụng trong cả nước và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 1984

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương

Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ NGÀ

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Thứ trưởng

NGUYỄN ĐÌNH DOẢN

QUY ĐỊNH

**về tỷ lệ hao hụt muối trong vận
chuyên bằng ô tô.**

(kèm theo quyết định liên Bộ Giao thông vận tải — Nội thương số 231-QĐLB ngày 15-12-1984).

Đề tăng cường trách nhiệm của các bên đối với việc bảo vệ, bảo quản hàng hóa của Nhà nước trong quá trình vận chuyên.

Đề có cơ sở pháp lý cho các bên ký hợp đồng kinh tế, tính thưởng phạt và xử lý khi tranh chấp...

Liên Bộ Giao thông vận tải — Nội thương thống nhất quy định tỷ lệ hao hụt muối trong vận chuyên bằng ô-tô như sau:

1. Tỷ lệ hao hụt (đơn vị phần trăm):
 - a) Phẩm chất muối: Muối đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp I; đã nhập kho từ 15 ngày

09663866

Tel: +84-8-3845 6684 * www.FauVienPhapHap.com

Soft

trở lên, khô, sạch, hình khối tinh thể sắc cạnh, nắm vào không dính tay, không vón cục.

b) Địa điểm giao nhận gồm 2 nơi: kho cấp I (Công ty muối trung ương), và kho Chi cục (Bộ Công nghiệp thực phẩm) hoặc giao nhận tại đồng muối.

c) Tỷ lệ hao hụt tiêu chuẩn:

Cự ly	Muối tiêu chuẩn cấp I	
	Nhận tại kho cấp I	Nhận tại kho chi cục
Dưới 100 km	1,5	2,0
Từ 101 đến 200km	2,2	2,7
Từ 201 đến 300km	3,0	3,5
Trên 300km	3,7	4,2

Tỷ lệ hao hụt trên tính cho cả hao hụt của hai lần xếp lên, bốc xuống và vận chuyển, tính cả hao hụt của bao lảnh và các bao rách vỡ phát sinh trong quá trình vận chuyển.

2. Quy cách bao bì, đóng gói:

Tỷ lệ hao hụt trên áp dụng trong các trường hợp muối được đóng gói bằng các loại bao lách, bao cói, bao ni-lông và bao tải đay.

3. Phương thức giao nhận:

a) Giao nhận theo phương thức kiểu đếm đầu bao kết hợp qua cân toàn bộ không trừ bì, kể cả lượng hàng đồ vãi phải quét hót.

b) Dụng cụ đo lường cần phải có giấy kiểm định theo định kỳ do cơ quan đo lường địa phương cấp. Trước khi giao nhận chủ hàng phải xuất trình giấy kiểm định cân cho bên vận tải kiểm tra. Nếu

trong quá trình giao nhận phát hiện cân mất chính xác thì dùng bộ quả chuẩn để đo lại cân. Nếu cân hư hỏng đột xuất chủ hàng có trách nhiệm sửa chữa và giám định lại.

Chỉ sử dụng loại cân từ 100kg trở lên.

4. Phạm vi áp dụng:

a) Tỷ lệ hao hụt này áp dụng cho vận chuyển thẳng bằng ô-tô từ kho đến kho không qua tiếp chuyển.

b) Tỷ lệ hao hụt này áp dụng cho các trường hợp thỏa mãn các điều kiện đã quy định ở trên. Còn các trường hợp khác tính theo sự thỏa thuận giữa hai bên chủ phương tiện và chủ hàng sau đó các bên phải báo cáo lên cơ quan chủ quản cấp trên của mình.

c) Trong hợp đồng kinh tế phải ghi rõ tỷ lệ hao hụt và phạm vi áp dụng. Các yếu tố ảnh hưởng đến hao hụt phải được ghi rõ trong phiếu giao nhận hàng. Trong hợp các yếu tố này ảnh hưởng quá lớn đến tỷ lệ hao hụt phải lập biên bản kèm theo.

5. Thưởng, phạt:

a) Tính thưởng. Nếu chủ phương tiện thực hiện dưới mức tỷ lệ hao hụt đã quy định thì được thưởng 100% lượng hàng giảm hao hụt tính theo đơn giá bán lẻ.

b) Tính phạt. Nếu chủ phương tiện thực hiện trên mức tỷ lệ hao hụt đã quy định thì chịu phạt 100% lượng hàng tăng hao hụt tính theo đơn giá bán lẻ. Tiền phạt không được trừ vào cước vận chuyển, mà được thanh toán giữa chủ hàng và chủ phương tiện theo từng quý.